

Bản án số: 120/2019/HS-ST
Ngày: 28-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Lâm.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê H**, sinh năm 1984. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Số 1, tổ 8, khu 1, Phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Đỗ Thị V; bị cáo có vợ tên Trần Ngọc Băng C (đã ly hôn); bị cáo có 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt ngày 28/02/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 28/02/2019, khi Lê H đang ở nhà tại số 1, đường Phan Văn T, tổ 8, khu 1, phường 10, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì H nhận được điện thoại của một người nam tên H (không rõ nhân thân, lai lịch), H rủ H đi đến nhà nghỉ V, thuộc tổ 9, khu 12, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương để sử dụng ma túy thì H đồng ý. Lúc này, H sử dụng điện thoại của H có số thuê bao 0949.046.212 gọi đến số thuê bao 0981.200.291 của một

người bạn tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhờ L mua dùm H ma túy với số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) thì L đồng ý. Khoảng 30 phút sau cùng ngày, L đến nhà H và đưa cho H 01 (một) gói nilon miệng kéo dính bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh, H đưa cho L số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). Cùng lúc, H cắt gói nilon bên trong có ma túy vào quần lót H đang mặc rồi đón xe ôm đến nhà nghỉ V để gặp H cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ 55 phút cùng ngày 28/02/2019, H đến nhà nghỉ V. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi H đang đứng chờ H trước cổng nhà nghỉ V thuộc tổ 9, khu 12, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một nhìn thấy H có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện, bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong quần lót H đang mặc, thu giữ: 01 (một) gói nilon bên trong có chứa chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh hình tam giác có chữ EA7; 01 (một) điện thoại di động có sim số thuê bao 0949.046.212.

Ngày 28/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số 215/QĐ-CQ.CSĐT trưng cầu giám định 50 (năm mươi) viên nén màu xanh hình tam giác có chữ EA7 đã thu giữ của Lê H. Ngày 06/3/2019, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương có bản Kết luận giám định số 208/MT-PC09, kết luận mẫu 50 (năm mươi) viên nén màu xanh hình tam giác có chữ EA7 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 19,3725 gam, loại MDMA.

Đối với người nam tên sử dụng số thuê bao 0981.200.291. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một ban hành Công văn gửi đến Chi nhánh Viettel Bình Dương; địa chỉ số 161/163, đường D1, Khu dân cư Phú Hòa 1, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương yêu cầu cung cấp thông tin chủ sở hữu số thuê bao trên nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với 01 (một) gói nilon miệng kéo dính, bên trong có chứa ma túy, trọng lượng sau giám định là 17,8181 gam, loại MDMA. Quá trình điều tra xác định, đây là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 01 (một) điện thoại di động có sim số thuê bao 0949.046.212 đã thu giữ của Lê H. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện H sử dụng để liên lạc nhờ người nam tên L mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 126/CT-VKS-HS ngày 10/6/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình

sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê H từ 06 năm đến 07 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 17,8181 gam, theo Kết luận giám định số 208/MT-PC09 ngày 06/3/2019 là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng có số thuê bao 0949.046.212 đã thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Lê H không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/02/2019, Lê H đã có hành vi tàng trữ trái phép 19,3725 gam ma túy, loại MDMA để sử dụng tại khu vực trước cổng nhà nghỉ V, thuộc tổ 9, khu 12, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị phát hiện bắt quả tang nên hành vi mà bị cáo Lê H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện; xâm phạm đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Hiện nay tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác

dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối chiếu với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 17,8181 gam, theo Kết luận giám định số 208/MT-PC09 ngày 06/3/2019 là tang vật của vụ án nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng có số thuê bao 0949.046.212 đã thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của người nam tên H, người đã rủ bị cáo H sử dụng ma túy và người nam tên L, người mua dùm ma túy và đưa cho bị cáo H vào ngày 28/02/2019 tại nhà của bị cáo.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Lê H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong M1 có chữ ký của người bị bắt Lê H, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành T và hình dấu đỏ của Công an Chánh Nghĩa, thành phố Thủ dầu Một, bên trong có 01 (một) gói nylon chứa ma túy, trọng lượng sau giám định 17,8181 gam, theo Kết luận giám định số 208/MT-PC09 ngày 06/3/2019.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng có số thuê bao 0949.046.212 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 135.19 ngày 05/6/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê H phải nộp 200.000đ.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Duy Sinh

